

TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung CÔM HÀU BÉ YÊU SMILE

2. Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:

- Công ty cổ phần dược phẩm Quốc tế Green EU.
- Địa chỉ trụ sở: 781 Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

- Địa chỉ nhà máy sản xuất: Tổ dân phố Công Mỹ - Phường An Dương – Thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: 0966133168

- Gmail: congtygreeneu@gmail.com

- Mã số doanh nghiệp: 0202028992

- Chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm Iso 22000:2018 số chứng nhận: W2559F; ngày 07/11/2025.

3. Các chỉ tiêu cảm quan

- Trạng thái: Sản phẩm dạng cốm hạt nhỏ được làm từ bột thô.

- Màu sắc: màu nâu đỏ đặc trưng cho sản phẩm.

- Mùi vị: mùi, vị đặc trưng cho sản phẩm, không có mùi vị lạ.

4. Thành phần cấu tạo:

Bột hàu biển 45% (47%); Bột hỗn hợp các loại (*bột hạt mầm đậu xanh, bột hạt mầm đậu đỏ, bột hạt mầm đậu đen, bột hoa sâm nam núi, gạo lứt huyết rồng, bột óc chó, bột hạnh nhân, bột hạt sachi, bột hạt vừng*) (28,55%); Bột hạt sen (6%); Bột gạo (5%); Bột cơm dừa (3%); Canxi (dưới dạng Calcium citrate) (0,3%); Maltodextrin (*nguồn gốc từ tinh bột tự nhiên*) (5%); Đường phèn (5%); Hương vani tổng hợp dùng trong thực phẩm (0,15%).

5. Các chỉ tiêu lý hóa

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Trong 100g sản phẩm	Mức công bố trong 100g
1	Độ ẩm	%KL		≤ 7
2	Hàm lượng tro tổng số	%KL	1,52	≤ 3
3	Hàm lượng năng lượng	Kcal/g	326,77	$326,77 \pm 29\%$
4	Hàm lượng Protein	g/100g	8,56	$8,56 \pm 29\%$
5	Hàm lượng Lipid	g/100g	4,65	$4,65 \pm 29\%$
6	Hàm lượng Carbohydrate	g/100g	62,67	$62,67 \pm 29\%$
7	Hàm lượng Omega 3	mg/100g	22,95	$22,95 \pm 29\%$
8	Hàm lượng Natri (sodium - Na)	mg/100g	70,25	$70,25 \pm 29\%$
9	Hàm lượng Canxi (Calcium - Ca)	mg/100g	96,21	$96,21 \pm 29\%$



10	Hàm lượng Kẽm (Zinc - Zn)	mg/100g	36,55	36,55 ± 29%
11	Magie (Magnesium - Mg)	mg/100	79,91	79,91 ± 29%
12	Hàm lượng đường tổng số	g/100g	26,7	26,7 ± 29%

Các hàm lượng trên không vượt quá mức cho phép theo Phụ lục số 02: Ngưỡng dung nạp tối đa (Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế).

6. Các chỉ tiêu an toàn.

6.1. Các chỉ tiêu vi sinh vật

Theo QCVN 8-3:2012/BYT và Theo QCVN 8-1:2011/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

Giới hạn cho phép vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả kiểm nghiệm	Mức tối đa (mg/kg)
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	Không phát hiện	$\leq 1 \times 10^4$
2	Coliforms	CFU/g	Không phát hiện	≤ 10
3	<i>Escherichia coli</i> (E. coli)	CFU/g	Không phát hiện	≤ 10
4	<i>Salmonella spp.</i>	/25 g	Không phát hiện	Không phát hiện
5	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	Không phát hiện	$\leq 1 \times 10^2$

- CFU/g: Đơn vị khuẩn lạc trên 1 gam sản phẩm

6.2. Hàm lượng kim loại nặng

Theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Kết quả kiểm nghiệm (mg/kg)	Mức tối đa (mg/kg)
1	Asen (As) tổng số	0,22	$\leq 5,0$
2	Cadimi (Cd)	0,16	$\leq 2,0$
3	Chì (Pb)	Không phát hiện (LQD = 0,008)	$\leq 1,5$
4	Thủy Ngân (Hg)	Không phát hiện (LQD = 0,003)	$\leq 0,5$

6.3. Các chỉ tiêu khác:

Dư lượng thuốc thú y: Phù hợp với quy định dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm theo Thông tư 24/2023/TT-BYT ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế.

Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: Phù hợp với quy định giới hạn dư lượng thuốc tối đa bảo vệ thực vật trong thực phẩm theo Thông tư 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế.

Phụ gia thực phẩm: Tuân thủ Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế.



7. Hướng dẫn sử dụng:

- **Đối tượng sử dụng:** Dùng cho trẻ từ 36 tháng tuổi trở lên, trẻ trong độ tuổi phát triển cần bổ sung các khoáng chất canxi, omega 3, kẽm... có trong thành phần tự nhiên và người cần bồi bổ sức khỏe, người cần tăng cường sức đề kháng.
- **Hướng dẫn sử dụng:** Có thể dùng trực tiếp hoặc pha vào sữa, cháo, sinh tố hay các món ăn phù hợp. Dùng 1-2 gói mỗi ngày, tùy theo nhu cầu dinh dưỡng. Phù hợp sử dụng lâu dài như một phần của chế độ dinh dưỡng lành mạnh.

8. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói:

+ Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong túi nhôm cán nhựa, hoặc lọ thủy tinh, lọ nhựa đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

+ Quy cách đóng gói: Túi 4g, 5g, 10g/túi.

Lọ: 50g, 80g, 100g, 150g, 200g, 250g/lọ

Hoặc tùy theo nhu cầu thị trường được ghi rõ trên bao bì.

(Sai số định lượng phù hợp theo quy định Thông tư 21/2014/TT-BKHCN).

9. Thời hạn sử dụng:

24 tháng kể từ ngày sản xuất, Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): được in trên bao bì sản phẩm.

10. Cảnh báo (chú ý): Không dùng cho người mẫn cảm với hải sản, hạt dinh dưỡng hoặc bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

11. Hướng dẫn bảo quản:

Đề nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Nên dùng sản phẩm trước hạn sử dụng và sử dụng hết trong vòng 30 ngày sau khi mở nắp.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hải Phòng, ngày 08 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU



**CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM THỊ THANH HUỆ**



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU

BẢNG ĐỐI CHIẾU RNI – TRẺ ≥ 36 THÁNG

Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung CÔM HÀU BÉ YÊU SMILE

- Tài liệu:

- “Nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam”
- Cơ quan: Viện Dinh dưỡng Quốc gia
- Nhà xuất bản: NXB Y học
- Năm: 2016

TT	Chỉ tiêu	Hàm lượng /100g (Theo Kq Kn)	Hàm lượng /8g (Theo NSX)	RNI tham chiếu (Theo TT 43/2014/TT-BYT)	% RNI
1	Năng lượng	326,77 kcal	26,14 kcal	~1300 kcal	~2,0%
2	Protein	8,56 g	0,685 g	20 g	~3,4%
3	Lipid	4,65 g	0,372 g	40 g	~0,93%
4	Carbohydrate	62,67 g	5,01 g	130 g	~3,85%
5	Natri	70,25 mg	5,62 mg	1200 mg	~0,47%
6	Canxi (Ca)	96,21 mg	7,70 mg	500 mg	~1,54%
7	Kẽm (Zn)	36,55 mg	2,92 mg	3mg	~58%
8	Magie	79,91 mg	6,39 mg	80 mg	~8%
9	Omega 3	22,95 mg	1,84 mg	~700 mg	~0,26%

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU



[Signature]
CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM THỊ THANH HUỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU

BẢNG TÀI LIỆU CHỨNG MINH TỪNG NGUYÊN LIỆU Thực phẩm bổ sung CÔM HẬU BÉ YÊU SMILE

1. Bột hào biển

- Tài liệu: *Thành phần dinh dưỡng thực phẩm Việt Nam*
- Cơ quan: Viện Dinh dưỡng Quốc gia
- NXB: Y học
- Năm: 2007
- Trang: 230–235

- Công dụng:

- Giàu **kẽm tự nhiên**
- Hỗ trợ miễn dịch, tăng trưởng, sinh lý

2. Đậu mầm (đậu xanh, đỏ, đen)

- Tài liệu: *Legumes in Human Nutrition*
- Tổ chức: FAO
- Năm: 2016

- Công dụng:

- Giàu protein thực vật
- Tăng hấp thu vi chất khi nảy mầm
- Hỗ trợ tiêu hóa

3. Gạo lứt huyết rồng

- Tài liệu: *Whole Grain Nutrition*
- Tổ chức: Whole Grains Council

- Công dụng:

- Chống oxy hóa
- Bổ sung năng lượng bền

4. Hạt dinh dưỡng (óc chó, hạnh nhân, sachi, vừng)

- Tài liệu: *USDA FoodData Central*
- Tổ chức: USDA

- Công dụng:

- Giàu omega 3, chất béo tốt
- Hỗ trợ não bộ

5. Hạt sen

- Tài liệu: *Medicinal Plants of Asia*
- NXB: CRC Press
- Năm: 2015

- Công dụng:

- Hỗ trợ giấc ngủ
- Tốt tiêu hóa

6. Gấc - Tài liệu:

- “Thành phần dinh dưỡng thực phẩm Việt Nam”
- NXB: Y học – 2007 - Trang: ~150–155



- Nội dung:

- Giàu beta-caroten

Công dụng: Bổ sung tiền vitamin A

Và tài liệu: *Food Chemistry Journal*

- Năm: 2010

- Công dụng:

- Giàu beta-caroten
- Tốt mắt, miễn dịch

7. Cơm dừa

- Tài liệu: *USDA Database*

Công dụng:

- Cung cấp năng lượng
- Tốt cho chuyển hóa
- Và “Thành phần dinh dưỡng thực phẩm Việt Nam”
- Trang: ~180

Công dụng:

Cung cấp năng lượng

8. Calcium citrate

- Tài liệu: *Dược điển Việt Nam V*
- NXB: Y học
- Năm: 2017

- Công dụng:

- Dễ hấp thu
- Hỗ trợ xương

GIẢI TRÌNH KHOA HỌC:

- Các nguyên liệu trong sản phẩm bao gồm bột gạo, các loại đậu, hạt dinh dưỡng, gạo lứt, hạt sen, gừng, dừa và cỏ ngọt đều là thực phẩm truyền thống, được sử dụng rộng rãi trong chế độ ăn uống của người Việt Nam.
- Các nguyên liệu này đã được ghi nhận trong các tài liệu khoa học như ‘Thành phần dinh dưỡng thực phẩm Việt Nam’ (NXB Y học, 2007) và ‘Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam’ của GS.TS Đỗ Tất Lợi (NXB Y học).
- Thành phần canxi citrate, maltodextrin và hương vani được sử dụng phù hợp theo quy định của Dược điển Việt Nam và Codex Alimentarius.
- Sản phẩm cung cấp một số vi chất dinh dưỡng cần thiết như kẽm, canxi, magnezi và các acid béo có lợi, góp phần bổ sung dinh dưỡng trong khẩu phần ăn hàng ngày của trẻ em ≥ 36 tháng tuổi khi sử dụng với liều lượng phù hợp.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU



**CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM THỊ THANH HUỆ**



Mẫu số 01

(Ban hành theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

(Số: 06/GREENEU/2026)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC

- Tên: Công ty CP Dược phẩm Quốc tế Green EU
- Địa chỉ trụ sở công ty: 781 Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Liễn, TP Hải Phòng, Việt Nam.
- Địa chỉ trụ sở nhà máy sản xuất: Tổ dân phố Công Mỹ Phường An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0966133168
- Email: congtygreeneu@gmail.com
- MST: 0202028992
- Chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm Iso 22000:2018 số chứng nhận: W2559F; ngày 07/11/2025.

II. THÔNG TIN SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm

Thực phẩm bổ sung CÓM HÀU BÉ YÊU SMILE

2. Thành phần: Bột hầu biển 45% (47%); Bột hỗn hợp các loại (bột hạt mầm đậu xanh, bột hạt mầm đậu đỏ, bột hạt mầm đậu đen, bột hoa sâm nam núi, gạo lứt huyết rồng, bột óc chó, bột hạnh nhân, bột hạt sachi, bột hạt vừng) (28,55%); Bột hạt sen (6%); Bột gấc (5%); Bột com dừa (3%); Canxi (dưới dạng Calcium citrate) (0,3%); Maltodextrin (nguồn gốc từ tinh bột tự nhiên) (5%); Đường phèn (5%); Hương vani tổng hợp dùng trong thực phẩm (0,15%).

3. Thời hạn sử dụng

24 tháng kể từ ngày sản xuất, Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): được in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách & bao bì

+ Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong túi nhôm cán nhựa, hoặc lọ thủy tinh, lọ nhựa đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

+ Quy cách đóng gói: Túi 4g, 5g, 10g/túi.

Lọ: 50g, 80g, 100g, 150g, 200g, 250g/lọ

Hoặc tùy theo nhu cầu thị trường được ghi rõ trên bao bì.

(Sai số định lượng phù hợp theo quy định Thông tư 21/2014/TT-BKHCN).

5. Cơ sở sản xuất

- Công ty CP Dược phẩm Quốc tế Green EU
- Địa chỉ: Tổ dân phố Công Mỹ, Phường An Dương, TP Hải Phòng, Việt Nam.

III. MẪU NHÃN

(Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. YÊU CẦU AN TOÀN THỰC PHẨM

- Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Theo TCCS Số 06/GREENEU/2025
- Chỉ tiêu vi sinh vật: Theo QCVN 8-3:2012/BYT
- Chỉ tiêu kim loại nặng: Theo QCVN 8-2:2011/BYT.
- Chỉ tiêu độc tố nấm: Theo QCVN 8-1:2011/BYT
- Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: Theo TT 50/2016 (BVTV)
- Dư lượng thuốc thú y: Theo quy định hiện hành
- Phụ tra thực phẩm: Theo TT 24/2019.

V. CAM KẾT

Chúng tôi xin cam kết:

- Sản phẩm được sản xuất phù hợp với quy định của Pháp luật về an toàn thực phẩm.
- Nội dung tự công bố là đúng sự thật.
- Sản phẩm đảm bảo an toàn cho người sử dụng.
- Hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ và chất lượng sản phẩm đã công bố.
- Thực hiện đầy đủ các quy định của Nghị định 15/2018/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

Hải Phòng, ngày 08 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU



**CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM THỊ THANH HUẾ**

NỘI DUNG DỰ THẢO NHÃN SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung Cốm hầu bé yêu Smile

Tên tiếng anh: Smile kids Oyster Granules

Thành phần: Bột hầu biển 45% (sử dụng 47%) trong công thức, Bột hỗn hợp các loại (bột hạt mầm đậu xanh, bột hạt mầm đậu đỏ, bột hạt mầm đậu đen, bột hoa sâm nam núi, gạo lứt huyết rồng, bột óc chó, bột hạnh nhân, bột hạt sachi, bột hạt vừng) 28,55%; Bột hạt sen 6%; Bột gấc 5%; Bột com dừa 3%; Canxi (dưới dạng Calcium citrate) 0,3%; Maltodextrin (nguồn gốc từ tinh bột tự nhiên) 5%; Đường phèn(chất tạo ngọt tự nhiên) 5%; Hương vani tổng hợp dùng trong thực phẩm 0,15%.

Cảnh báo (Lưu ý): Không dùng cho người mẫn cảm với hải sản, hạt dinh dưỡng hoặc bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

- **Khối lượng:** Lọ: 50g, 80g, 100g/ lọ hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

Túi: 3g, 4g, 5g, 10g/túi hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

2. Thành phần dinh dưỡng trong 100g sản phẩm .

Năng lượng (Energy)	326,77Kcal
Chất đạm (protein)	8,56g
Lipid	4,65g
Carbohydrate	62,67g
Đường tổng số	26,7g
Natri (sodium - Na)	70,25mg
Omega 3	22,95mg
Kẽm (Zinc - Zn)	36,55mg
Canxi (Calcium - Ca)	96,21mg
Magie (Magnesium - Mg)	79,91mg

3. **Hướng dẫn sử dụng:** Có thể dùng trực tiếp hoặc pha vào sữa, cháo, sinh tố hay các món ăn phù hợp. Dùng 1-2 gói mỗi ngày, tùy theo nhu cầu dinh dưỡng. Phù hợp sử dụng lâu dài như một phần của chế độ dinh dưỡng lành mạnh.

4. **Đối tượng sử dụng:** Dùng cho trẻ từ 36 tháng tuổi trở lên, trẻ trong độ tuổi phát triển cần bổ sung các khoáng chất có trong thành phần tự nhiên, và người cần bồi bổ sức khỏe, người cần tăng cường sức đề kháng.

5. **Hạn sử dụng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất, Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): được in trên bao bì sản phẩm.

6. **Bảo quản:** Để nơi khô ráo, thoáng mát, đảm bảo điều kiện an toàn vệ sinh, an toàn thực phẩm, tránh ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp.

7. **Xuất xứ:** Việt Nam

8. **Nhà sản xuất – doanh nghiệp chịu trách nhiệm về chất lượng và công bố sản phẩm:** Công ty cổ phần dược phẩm Quốc tế Green EU.

- Địa chỉ: Tổ dân số Cống Mỹ, Phường An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

9. **Doanh nghiệp chịu trách nhiệm phân phối sản phẩm:**

- Công ty TNHH PTTM Hưng Thịnh Phát

- Địa chỉ: LK9, Lô 34 khu đấu giá quyền sử dụng đất Mậu Lương, Phường Kiến Hưng, TP Hà Nội, Việt Nam.

- Điện thoại: 0982039668

- Mail: hungthinhphat88@gmail.com

Hải Phòng, ngày 8 tháng 11 năm 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU



CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM THỊ THANH HUẾ



SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số 84 Nguyễn Tất Tố, Lê Chân, Hải Phòng
Điện thoại: 0225.3821247/Fax: 0225.3810097



VILAS 513

Mã số mẫu: 1078ND.

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Loại mẫu: **Cốm hầu bé yêu Smile**
- Tình trạng mẫu: 03 lọ x 100g, dạng bột, đựng trong hộp nhựa. Ngày sản xuất: 10/09/2025. Sản phẩm do Công ty CP dược phẩm quốc tế Green EU sản xuất tại nhà máy (tổ dân phố Công Mỹ, Phường An Dương, TP Hải Phòng).
- Ngày nhận mẫu: 15/09/2025.
- Đơn vị gửi mẫu: Công ty TNHH PTTM Hưng Thịnh Phát
Địa chỉ: LK9, Lô 34, khu đầu giá quyền sử dụng đất Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Yêu cầu kiểm nghiệm: Theo phiếu yêu cầu.
- Thời gian kiểm nghiệm: Từ ngày 15/09/2025 đến ngày 06/10/2025.
- Kết quả:

STT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả	Đơn vị
1.	Hàm lượng Chì (Pb)	TCCS 45-1-2016	KPH (LOD=0,008)	mg/Kg
2.	Hàm lượng Cadmi (Cd)	TCCS 45 : 2016	0,16	mg/Kg
3.	Hàm lượng Protein	TCCS 65:2016	8,56	g/100g
4.	Hàm lượng Năng lượng	Calculate (Included testing fat, carbohydrate, protein, food, composition)	326,77	Kcal/g
5.	Hàm lượng Lipid	TCCS 12:2015	4,65	g/100g
6.	Hàm lượng Carbonhydrate	TCCS 18:2015	62,67	g/100g
7.	Hàm lượng đường tổng số	TCCS 13:2015	26,7	g/100g
8.	Hàm lượng Natri	SMEWW 3125: 2017	70,25	mg/100g
9.	Hàm lượng Kẽm (Zn)	SMEWW 3125: 2017	36,55	mg/100g

Chú thích:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- Không được trích sao từng phần kết quả thử nghiệm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của lãnh đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng.
- Tên, địa chỉ của khách hàng và mẫu được ghi theo yêu cầu của đơn vị gửi mẫu.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định.
- Chỉ tiêu có dấu * là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017
- Chỉ tiêu có dấu a là chỉ tiêu được chỉ định theo Thông tư 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/08/2013
- Chỉ tiêu có dấu ** là chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ



Smile Kids' Oyster Granules

Cốm hào bé yêu Smile



Thực phẩm bổ sung



TẶNG THÊM

Cốm hào

Cốm hào bé yêu Smile

Smile Kids' Oyster Granules



Cốm hào

KLT 40g (10 gói x 4g)

BỔ SUNG NĂNG LƯỢNG VÀ DƯỠNG CHẤT TỪ HẦU BIỂN, HẠT LÊN MẮM VÀ NGŨ CỐC



Cốm hào bé yêu Smile

Smile Kids' Oyster Granules



x130x60mm, cán bóng
i vàng cốm hào bé yêu smile

Cốm hào bé yêu smile

Smile Kids' Oyster Granules

THÀNH PHẦN:

Bột hào biển 45% (4,7%); Bột hỗn hợp các loại (bột hạt mầm đậu xanh, bột hạt mầm đậu đỏ, bột hạt mầm đậu đen, bột hoa sấm nam nữ, gạo lứt huyết rồng, bột óc chó, bột hạnh nhân, bột hạt sachi, bột hạt vừng) (28,55%); Bột hạt sen (6%); Bột gạo (5%); Bột cơm dừa (3%); Canxi (dưới dạng Calcium citrate) (0,3%); Maltodextrin (nguồn gốc từ tinh bột tự nhiên) (5%); Đường phen (5%); Hương vani tổng hợp dùng trong thực phẩm (0,15%).

HƯƠNG DẪN SỬ DỤNG:

Có thể dùng trực tiếp hoặc pha vào sữa, cháo, sinh tố hay các món ăn phù hợp. Dùng 1-2 gói mỗi ngày, tùy theo nhu cầu dinh dưỡng. Phù hợp sử dụng lâu dài như một phần của chế độ dinh dưỡng lành mạnh.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

Dùng cho trẻ từ 36 tháng tuổi trở lên, trẻ trong độ tuổi phát triển cần bổ sung các khoáng chất canxi, omega 3, kẽm... có trong thành phần tự nhiên và người cần bồi bổ sức khỏe, người cần tăng cường sức đề kháng.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Để nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Nên dùng sản phẩm trước hạn sử dụng và sử dụng hết trong vòng 30 ngày sau khi mở nắp.

CẢNH BÁO (CHÚ Ý):

Không dùng cho người mẫn cảm với hải sản, hạt dinh dưỡng hoặc bất kỳ thành phần nào của sản phẩm. Sản phẩm này là thực phẩm bổ sung, không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

GIỚI THIỆU DỮ LIỆU THỰC PHẨM THEO LƯỢNG 100g SẢN PHẨM			
Tên chất dinh dưỡng	Đơn vị	Giá trị	Đơn vị
Năng lượng	kJ	1.500	358
Chất béo	g	10,5	20,0
Chất béo bão hòa	g	0,5	1,0
Chất béo không bão hòa	g	10,0	20,0
Chất béo không bão hòa đơn	g	0,5	1,0
Chất béo không bão hòa đa	g	9,5	19,0
Chất xơ	g	0,5	1,0
Protein	g	10,0	20,0
Glucose	g	0,5	1,0
Chất bột đường	g	89,5	179,0
Canxi	mg	50,0	100,0
Magnesi	mg	1,5	3,0

KIT 40g (10 gói x 4g)

TCSP: 06/GREENEU/2025

Tiêu chuẩn: TCCS

LSX:

NSX:



No: W2599F

ISO: 24 tháng kể từ NSX
Sản xuất tại nhà máy đạt tiêu chuẩn ISO 22000:2018 – NO. W2599F
Nhà sản xuất - Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về chất lượng và công bố sản phẩm:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREENEU

Địa chỉ: Tổ dân số Công Mỹ, Phường An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Phân phối độc quyền bởi:

CÔNG TY TNHH PTM HƯƠNG THỊNH PHÁT

Địa chỉ: LK9, Lô 34 Khu đầu giá quyền sử dụng đất Mậu Lương, Phường Kiến Hưng, TP Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0982039668

Xuất xứ: Việt Nam





GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE OF REGISTRATION

Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm của:

This is to certify that the Food safety Management System of:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU
GREEN EU INTERNATIONAL PHARMACEUTICAL., JSC

Địa chỉ: Tổ dân phố Công Mỹ, phường An Dương, Tp. Hải Phòng

Address: Cong My residential group, An Duong ward, Hai Phong city

Đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn:

Has been assessed and found to conform with the requirements of the following standard:

ISO 22000:2018

Cho lĩnh vực/ For the following activities:

1. Sản xuất: Bột hào, cơm hào/ Manufacturing: Oyster powder, oyster rice;
2. Sản xuất trà thảo dược dạng bột, túi lọc từ hoa, lá cành/ Manufacturing of herbal tea in powder and filter bags from flowers, leaves and branches;
3. Sản xuất cao dược liệu/ Manufacturing of medicinal herbs;
4. Sơ chế ngũ cốc/ Pre-processing of cereals./.

Số chứng nhận/ Certificate No: **W2599F**

Ngày ban hành/ Issue date: **07/11/2025**

Ngày hết hạn/ Expiry date: **06/11/2028**

(Hiệu lực của giấy chứng nhận các năm tiếp theo sẽ được thể hiện kèm theo quyết định duy trì chứng nhận sau mỗi lần đánh giá giám sát)



Vũ Mạnh Dân



SỞ TÀI CHÍNH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ
QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0202028992

Đăng ký lần đầu: ngày 17 tháng 06 năm 2020

Đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 05 tháng 08 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ
GREEN EU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GREEN EU INTERNATIONAL
PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 781 Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Liên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: 0934234262

Số Fax:

Thư điện tử:

Website:

3. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 đồng.

Bằng chữ: Chín tỷ chín trăm triệu đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 990.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: PHẠM THỊ THANH HUỆ

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 12/08/1981

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 030181004281

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ liên lạc: Khu An Nhân Đông, Xã Tứ Kỳ, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

* Họ, chữ đệm và tên: **PHẠM KHẮC DŨNG**

Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *06/10/1980*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *030080011473*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Địa chỉ liên lạc: *Số 03 phố Vũ Kiệt, khu 2, Phường Kinh Bắc, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



[Handwritten signature]

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày *14 -11- 2025*

Phạm Đình Phúc

THỦA ỦY QUYỀN CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Số chứng thực: *1002* / Quyền số: *1*.....SCT/BS



PHÓ GIÁM ĐỐC TTPVHCC

Trần Việt Tuấn

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

Mã số địa điểm kinh doanh: 00002

Đăng ký lần đầu, ngày 17 tháng 12 năm 2020

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 08 tháng 08 năm 2025

1. Tên địa điểm kinh doanh: ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU – NHÀ MÁY SẢN XUẤT

Tên địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên địa điểm kinh doanh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Tổ dân phố Cống Mỹ, Phường An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại:

Số Fax:

Thư điện tử:

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ, chữ đệm và tên: PHẠM THỊ THANH HUẾ

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 12/08/1981

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 030181004281

Địa chỉ liên lạc: *Khu An Nhân Đông, Xã Tứ Kỳ, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

4. Thông tin về doanh nghiệp/chi nhánh chủ quản:

Tên doanh nghiệp/chi nhánh: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU

Mã số doanh nghiệp/chi nhánh: 0202028992

Địa chỉ trụ sở chính/doanh nghiệp/chi nhánh: Số 781 Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Lỗ, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Ngày 14 -11- 2025

THỦ LĨNH QUẢN LÝ CHỨC VỤ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Số chứng thực: 2025/Quyền số:SCT/BS



PHÓ GIÁM ĐỐC TPVHCC

Trần Việt Tuấn

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Vũ Huy Cường